

Bản án số: 46/2019/HS-ST
Ngày 26-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tống Quốc Tuấn

Ông Chu Văn Môt

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Y, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1983 tại thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; có vợ Hoàng Thị H, sinh năm 1983; có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2018 đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tài H, Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư N, Đoàn Luật sư tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- Người làm chứng

1. Anh Hoàng Văn H; vắng mặt.
2. Anh Nguyễn Đức T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 18/10/2018, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu vực đường B và đường N thuộc phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Văn H, thu giữ trên tay trái 01 túi nilong bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, Hoàng Văn H khai nhận đó là ma túy đá vừa mua của Nguyễn Văn C tại số nhà xx, đường N, khối 1, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mục đích để sử dụng cho bản thân.

Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày 18/10/2018, tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn phát hiện thấy Nguyễn Đức T điều khiển xe mô tô đi từ hướng đường N ra đường B có biểu hiện nghi vấn hoạt động phạm tội về ma túy, tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ của Nguyễn Đức T 01 vỏ hộp bánh đậu xanh màu vàng hiệu “NGUYỄN H”, bên trong hộp có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon bên trong đựng 06 viên nén màu hồng, Nguyễn Đức T khai nhận đó là ma túy. Khoảng 15 giờ ngày 18/10/2018, Nguyễn Đức T mua ma túy với Nguyễn Văn C tại nhà số xx, đường N, khối 1, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn với giá 900.000 đồng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C tại số nhà xx, đường N, khối 1, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Kết quả thu giữ được: 02 túi nilon màu xanh bên trong có 333 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh; 05 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và trắng hồng; 01 hộp sắt hình chữ nhật màu đen bên trong có 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và trắng hồng, 03 túi nilon bên trong chứa 171 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh.

Tại Kết luận giám định số 354/KL-PC09 ngày 22/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng (tạm giữ của Hoàng Văn H) là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,095 gam.

Tại Kết luận giám định số 355/KL-PC09 ngày 23/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Phong bì thư ký hiệu (01) tạm giữ của Nguyễn Đức T có mẫu vật gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,243 gam; phong bì thư ký hiệu (02) tạm giữ của Nguyễn Đức T có mẫu vật gửi giám định gồm: 06 viên nén màu hồng đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,574 gam; phong bì ký hiệu (03) tạm giữ khi khám xét nhà Nguyễn Văn C có các mẫu vật gửi giám định gồm: 137 viên nén màu hồng trong túi nilon ký hiệu “01” đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 14,216 gam; 196 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh trong túi nilon ký hiệu “02” đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 18,676 gam; chất tinh thể màu trắng hồng và màu trắng trong các túi nilon ký hiệu “03a”, “03b”, “03c” đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 12,712 gam; chất tinh thể màu

trắng trong túi nilon ký hiệu “04” là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 9,998 gam; cục chất tinh thể màu trắng trong túi nilon ký hiệu “05” là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 9,737 gam; chất tinh thể màu trắng hồng trong túi nilon ký hiệu “06” là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 8,647 gam; 18 viên nén màu hồng trong túi nilon ký hiệu “07” đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 1,892 gam; 02 viên nén màu hồng trong túi nilon ký hiệu “08” đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 0,190 gam; 151 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh có trong túi nilon ký hiệu “09a” đều là chất ma túy Methamphetamine có tổng khối lượng 14,746 gam; chất tinh thể màu trắng trong túi nilon ký hiệu “09b” là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,184 gam.

Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận: Khoảng tháng 8/2018, Nguyễn Văn C gặp một người phụ nữ tên là H (tên khác là N), H cho Nguyễn Văn C biết H có nguồn ma túy ngựa và ma túy tổng hợp dạng đá, Nguyễn Văn C có khách mua thì H sẽ bán cho, Nguyễn Văn C đồng ý, sau đó H đã bán cho Nguyễn Văn C 50 viên ma túy ngựa với giá 80.000 đồng/viên, mua được ma túy Nguyễn Văn C đã đem về bán lẻ, số tiền thu được Nguyễn Văn C đã sử dụng cá nhân hết. Buổi tối ngày 12/10/2018, Nguyễn Văn C tiếp tục mua với H 120 viên ma túy ngựa với giá 80.000 đồng/viên, nhưng chưa bán được. Buổi tối ngày 17/10/2018, tại đoạn đường sắt giao cắt với đường H thuộc thôn M, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Văn C mua với H 20 gam ma túy đá và 400 viên ma túy ngựa với tổng số tiền là 39.000.000 đồng, Nguyễn Văn C trả trước cho H 15.000.000 đồng, còn nợ 24.000.000 đồng, sau đó Nguyễn Văn C mang ma túy về nhà cất vào tủ đựng quần áo của Nguyễn Văn C với mục đích chia nhỏ để bán lẻ.

Ngày 18/10/2018, Nguyễn Văn C đã bán cho Đặng Đình C 02 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá với số tiền 300.000 đồng; bán cho Hoàng Trung K 01 viên ma túy ngựa và một ít ma túy đá với số tiền 200.000 đồng nhưng Nguyễn Văn C chưa nhận tiền của Hoàng Trung K; bán cho Nguyễn Đức T 06 viên ma túy ngựa và ma túy đá với số tiền là 900.000 đồng; bán ma túy đá cho người đàn ông có tên là C (không biết họ tên, địa chỉ) với số tiền 500.000 đồng, sau đó C đưa ma túy cho Hoàng Văn H cầm và bị Công an thành phố Lạng Sơn bắt giữ. Số ma túy còn lại, Nguyễn Văn C cất trong tủ quần áo trong phòng ngủ tầng 2 đã bị Cơ quan Công an phát hiện, tạm giữ khi khám xét.

Tại bản Cáo trạng số: 61/CT-VKS-P1 ngày 24/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Sau khi phân tích tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đề cập nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo trong vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề

ngợi Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b, khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C mức án 17 đến 18 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ và những vật không còn giá trị sử dụng; tịch thu số tiền 1.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám do có liên quan đến tội phạm; trả lại cho bị cáo 02 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu vàng và Nokia màu xanh và 857.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có vai trò thứ yếu, hoàn cảnh khó khăn dẫn đến phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị, xử phạt bị cáo 15 năm cũng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng. Ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 12 đến ngày 18/10/2018, Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu tại nhà số xx, đường N, phường V, thành phố L, sau đó bán nhiều lần cho các đối tượng nghiện ma túy, số ma túy còn lại Nguyễn Văn C chưa kịp bán đã bị Công an thành phố Lạng Sơn thu giữ khi khám xét, tổng khối lượng ma túy mà Nguyễn Văn C mua bán trái phép là 91,91 gam Methamphetamine. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi đó đã xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội, gây hoang mang lo lắng trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi

mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lời nên bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Nhằm phục vụ tình hình Chính trị tại địa phương trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn C là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C có một tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn C không còn tình tiết giảm nhẹ nào khác.

[8] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh thấy rằng, bị cáo Nguyễn Văn C không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành và những vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.700.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám do có liên quan đến tội phạm; trả lại cho bị cáo 02 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu vàng, màu xanh và 857.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Đối với Đặng Đình C, Hoàng Trung K và Hoàng Văn H là những người mua ma túy của Nguyễn Văn C và có hành vi tàng trữ, sử dụng ma túy, Cơ quan Công an đã xử phạt hành chính. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Đức T, đã được khởi tố trong vụ án và đã tách vụ án chuyển đến Viện kiểm sát thành phố Lạng Sơn để truy tố theo thẩm quyền. Đối với đối tượng có tên là Nguyễn Thị Thu H theo Nguyễn Văn C khai là đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C, quá trình điều tra không có đủ căn cứ để xử lý. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét đến các đối tượng trên trong Bản án này.

[11] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh phù hợp với nhận định nêu trên nên được chấp nhận. Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với nhận định trên nên không được chấp nhận.

[12] Về án phí: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Văn C bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

I. Về tội danh và hình phạt

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2018.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

II. Về xử lý vật chứng

1. Tịch thu tiêu hủy

- 0,078 gam Methamphetamine đựng trong 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Nguyễn Xuân Đ và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau có chữ ký cùng tên của đương sự Hoàng Văn H, người chứng kiến Hoàng Doãn C, người niêm phong Lăng Văn C, người tham gia Trần Trọng H và 05 (năm) hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- 45,350 gam Methamphetamine dạng viên nén và 39,534 gam Methamphetamine dạng tinh thể đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong của Công an thành phố Lạng Sơn, mặt trước ghi dòng viết tay “(03)”, tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, Nguyễn Xuân Đ và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau có chữ ký cùng tên của đại diện gia đình Hoàng Thị H, người chứng kiến Nguyễn Duy D, người tham gia Hoàng Văn T, người niêm phong Nông Văn C, thiếu tá Bùi Tuấn T và 06 (sáu) hình dấu tròn đỏ của Công an phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn;

- 01 (một) bộ bình vòi có gắn vòi hút nhựa;

- 01 (một) hộp sắt hình chữ nhật màu đen có ký hiệu BYZ DESIGN;
- 01 (một) cân tiểu ly điện tử màu xám có ký hiệu Item No.Minii2-200, cũ đã qua sử dụng;
- 08 (tám) túi nilon nhỏ màu trắng kích thước 3,5 x 5cm;
- 03 (ba) hộp giấy nhỏ màu vàng hiệu “Nguyễn Hương”.

2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

Số tiền 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam trong số 2.557.000 đồng, đựng trong 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước có dòng viết tay “2.557.000 đồng”, tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của Thượng tá Hoàng Văn D – Phó trưởng phòng Kỹ thuật hình sự, 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Nguyễn Thanh H, Thiếu tá Nguyễn Hồng N, Lý Nông T và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

3. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám, số IMEI: 355409076976871, máy cũ đã qua sử dụng

4. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu vàng, số IMEI: 356049/03/594675/2, máy cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số IMEI: 356005081562182, máy cũ đã qua sử dụng.

- Số tiền 857.000 đồng (tám trăm năm mươi bảy nghìn đồng) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam trong số 2.557.000 đồng, đựng trong 01 (một) phong bì thư được niêm phong, mặt trước có dòng viết tay “2.557.000 đồng”, tại phần giáp lai mới có chữ ký cùng tên của Thượng tá Hoàng Văn D – Phó trưởng phòng Kỹ thuật hình sự, 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Mặt sau phong bì có chữ ký cùng tên của Nguyễn Thanh H, Thiếu tá Nguyễn Hồng N, Lý Nông T và 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

(Các vật chứng được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/7/2019 giữa Cơ quan điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn).

III. Về án phí

Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (qua Trại tạm giam);
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP, KTNV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiêm

